TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 240/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 12 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 180/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992

Nơi thường trú: xã N, huyện N, tỉnh N

Chỗ ở: Ngách xxx/xxx đường X, phường X, quận B, thành phố H

Căn cước công dân số: 036092012890; Ngày cấp: 07/4/2023; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Bị đơn: Chị Vũ Thanh D, sinh năm 1997

Nơi thường trú: Xóm xxx, xã Đ, huyện N, tỉnh N

Chỗ ở: Xóm C, thôn T, xã T, huyện T, H

Căn cước công dân số: 036197005625; Ngày cấp: 08/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thanh D.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thanh D có một con chung là cháu Phạm Anh V, sinh ngày 29/9/2022. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Phạm Văn T và chị Vũ Thanh D, giao cháu Phạm Anh V cho chị Vũ Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phạm Anh V đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác. Anh Phạm Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị Vũ Thanh D với mức 3.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu Phạm Anh V đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác

Anh Phạm Văn T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số 300.000 đồng số tiền tạm ứng phí anh T đã nộp theo biên lai số 0057674 ngày 06 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Xác nhận anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND phường Q, quận B, H (Giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 05/3/2025);
- Lưu hồ sơ.